

Bản án số: **127/2020/HS-PT**  
Ngày 08 - 9 - 2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Văn Th

*Các Thẩm phán:* Ông Tôn Anh Dũng và Ông Trần Ngọc Tú

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Tuyết, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hằng, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (Số 11 Tôn Đức Thắng, Huế) xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2020/TLPT-HS ngày 22 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo Lê Thị Thu Th; do có kháng cáo của bị cáo Lê Thị Thu Th đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2020/HS-ST ngày 04/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**Lê Thị Thu Th** (Tên gọi khác: B); Sinh ngày 20 tháng 7 năm 1977; nơi sinh: tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: 25/1/13 An D, phường A thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; con ông Lê Văn Tr và bà Võ Thị G (đều đã chết); có 06 anh chị em ruột, bị cáo là con út; Chồng: Nguyễn Văn Ch (Sinh năm 1962, đã chết); Con: có 01 con, sinh năm 2002. Tiền án, tiền sự: không.

*Quá trình nhân thân:*

- Ngày 15/3/2005 bị Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 15 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm theo bản án Hình sự sơ thẩm số: 34/2005/HSST ngày 15/3/2005 về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Ngày 11/3/2008 bị Phòng Cảnh sát Điều tra tội phạm về trật tự xã hội, Công an tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt hành chính số tiền 750.000đ theo quyết định số 36459 về hành vi “Đánh bạc”.

- Ngày 13/3/2014 bị Công an phường phường Đức, thành phố Huế xử phạt hành chính số tiền 1.500.000Đ theo quyết định số 4280 về hành vi “Đánh bạc”.

- Ngày 25/11/2015 bị Công an phường Kim Long, thành phố Huế xử phạt hành chính số tiền 1.500.000đ theo quyết định số 1208 về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 20/12/2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 01 năm cải tạo không giam giữ theo bản án số 145/2016/HSPT ngày 20/12/2016 về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường An Cựu thành phố Huế từ ngày 15/01/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*Bị hại:* Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1930; Trú tại: Thôn Đồng Di, xã Phú Hồ, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thị Thu Th có quen biết ông Nguyễn Văn K, ở thôn Đồng Di, xã Phú Hồ, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế từ trước nên sáng ngày 13/01/2020 Th liên lạc qua điện thoại với chị Nguyễn Thị Kim Th, trú tại: 50 Dương Văn An, phường Xuân Phú, Tp Huế là con gái ông K để hỏi chỗ ở của ông Kỳ. Sau đó, Th đi xe mô tô BKS 75L1-0589 về nhà ông Kỳ. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, Th thấy ông K đang ngồi ở hiên nhà một mình nên vào gặp nói chuyện khoảng 20 phút, Th đi vào trong nhà để xin nước uống thì phát hiện một bì ni lông tiền ở túi quần dài của ông K treo trên tường nhà nên nảy sinh ý định trộm cắp. Lợi dụng lúc ông K đi pha nước uống, Th lén lút trộm bì tiền, giấu trong túi quần của mình rồi đi vào nhà vệ sinh, sau đó, ra nói chuyện với ông K khoảng 05 phút rồi xin phép ra về. Khi đến đoạn đường vắng, Th dừng xe kiểm tra đếm được số tiền 30.500.000 đồng (Ba mươi triệu năm trăm nghìn đồng), số tiền này Th tiêu xài cá nhân hết 26.315.000 đồng, còn lại cho Lê Nguyễn Phước Thành là con của Th 2.000.000 đồng, cho Trương Thế Hải là bạn Th 500.000 đồng và mua cho Hải 01 điện thoại di động trị giá 1.600.000 đồng, số tiền còn lại 85.000 đồng. Sau khi phát hiện mất trộm ngày 14/01/2020, ông Nguyễn Văn K đã viết đơn trình báo Công an. Quá trình điều tra, xét xử sơ thẩm Lê Thị Thu Th đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình; đã bồi thường cho bị hại, ông Nguyễn Văn K đã nhận lại đủ tổng số tiền bị mất trộm 30.500.000 đồng và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2020/HS-ST ngày 04/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phú Vang tỉnh Thừa Thiên Huế đã quyết định: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt: Bị cáo Lê Thị Thu Th 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian chấp hành hình phạt tù, kể từ ngày bị cáo bị bắt giam thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 05/5/2020, bị cáo Lê Thị Thu Th có đơn kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Thị Thu Th giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế phát biểu quan điểm về nội dung giải quyết vụ án: Đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định và hợp pháp; Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và xử phạt bị cáo Lê Thị Thu Th 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” là phù hợp với quy định của pháp luật, nội dung kháng cáo không đủ căn cứ để xem xét chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên Bản án sơ thẩm. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đã có cơ sở kết luận: Do có quen biết từ trước nên khoảng 10 giờ 30 phút ngày 13/01/2020, Lê Thị Thu Th đi xe mô tô 75L1-0589 đến nhà và gặp ông Nguyễn Văn K, ở thôn Đồng Di, xã Phú Hồ, huyện Phú Vang, lợi dụng lúc ông K sơ hở trong việc quản lý tài sản Th đã có hành vi lén lút lấy trộm số tiền 30.500.000 đồng trong túi quần của ông K để dùng vào việc tiêu xài cá nhân, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Với hành vi nêu trên, Tòa án nhân dân huyện Phú Vang đã xét xử bị cáo Lê Thị Thu Th về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đảm bảo đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Lê Thị Thu Th đề nghị xem xét giảm một phần hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Bị cáo Lê Thị Thu Th là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn xã hội.

Xét nhân thân bị cáo mặc dù không có tiền án, tiền sự nhưng đã rất nhiều lần bị xét xử về hành vi xâm phạm sở hữu, đã nhiều lần bị xử lý vi phạm hành chính; các cơ quan bảo vệ pháp luật và Tòa án khi xử lý đã xem xét, chiếu cố, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật đối với bị cáo, nhưng bị cáo đã không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân lại tiếp tục cố ý phạm tội; điều đó thể hiện thái độ bất chấp pháp luật của bị cáo, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội; các chế tài trước đó chưa đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đã xem xét về đặc điểm nhân thân, áp dụng đầy đủ các tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để xử phạt bị cáo Lê Thị Thu Th 12 (Mười hai) tháng tù là đúng mức, không nặng.

Nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, xét thấy: Bị cáo có nhân thân xấu; không hội đủ điều kiện quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Ngoài ra, trong quá trình được tại ngoại chờ xét xử phúc thẩm, tại công văn số 4249/CQĐT ngày 04/9/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nam đông cung cấp để trích xuất bị cáo đến phiên tòa phúc thẩm này, bị cáo đang bị tạm giam về hành vi “Cuồng đoạt tài sản”. Điều đó thể hiện rõ hơn thái độ xem thường, bất chấp pháp luật của bị cáo.

Do đó, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung; góp phần giữ vững kỷ cương pháp luật và trật tự xã hội.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp tài liệu gì mới để xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xin được hưởng án treo. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Thị Thu Th phải chịu theo luật định.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị Thu Th, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 13/2020/HS-ST ngày 04/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lê Thị Thu Th (tên gọi khác: B) 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Lê Thị Thu Th phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng chẵn).

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm số 13/2020/HS-ST ngày 04/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phú Vang tỉnh Thừa Thiên Huế không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Trại tạm giam Công an tỉnh TT-Huế;
- CQCSĐT huyện Nam Đông;
- TAND huyện Phú Vang;
- VKSND huyện Phú Vang;
- Công an huyện Phú Vang;
- CQTHAHS huyện Phú Vang;
- Chi cục THADS huyện Phú Vang;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ; Tòa HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Văn Thanh**